

Bản án số: 115/2023/HS-ST
Ngày: 22/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang

Thẩm phán: Bà Trần Thị Chơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Ngọc Minh

2. Ông Đoàn Văn Tâm

3. Bà Nguyễn Hồng Xứng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:**
Ông Bùi Văn Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài N (tên gọi khác: N), sinh ngày 01/01/1993 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: 1/752, ấp V, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nơi ở hiện nay: khu phố I, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Biết đọc, biết viết; Nghề nghiệp: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Thị Tuyết H; Anh chị em ruột: 03 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993; Vợ Trương Thị Tú A; Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Nhân thân: Ngày 27/9/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 05 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” đã chấp hành xong.

Ngày 05/9/2018 bị Công an thành phố B, tỉnh Bạc Liêu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng, về hành vi “Cố ý gây thương tích” đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2023 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Hoài N:* Luật sư **Nguyễn Ngọc H1** - Văn phòng L1 và cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh K.

Địa chỉ: số E, đường Đ, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người bị hại:* Ông **Hồ Văn V**, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khu phố I, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Hoàng D**, sinh năm 1986 (có mặt).

Nơi cư trú: số B, đường L, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Người làm chứng:

1. Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp B, xã C, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông **Phan Văn T2**, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khu phố A, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

3. Ông **Trần Văn A1**, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số B, đường T, khu phố E, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoài N (N) và Hồ Văn V (Tý T3) có mâu thuẫn với nhau từ trước. Đến ngày 10/9/2022, V phát hiện N đi đến nhà trọ của Nguyễn Thị Tường V1 ở khu phố E, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang thì V rượt đuổi đánh N, N bỏ chạy vào nhà một người dân trốn, V tìm không được bỏ đi về, N nảy sinh ý định đâm V để trả thù.

Đến khoảng 15 giờ ngày 11/10/2022, Hồ Văn V đến quán L dê “G” của anh Phan Văn T2 đường C, khu phố A, phường D, thành phố P uống rượu cùng với Nguyễn Văn T1 và Trần Văn A1. Đến 17 giờ cùng ngày, V, T1, A1 tính tiền xong định ra về. Lúc này P, T4, N1 và 03 người thanh niên khác (chưa rõ nhân thân lai lịch) chạy từ bên ngoài vào trong quán cầm dao tự chế, bình xịt hơi cay

xịt vào bàn anh Cao Hữu Q, Trần Văn Đ và T5, Đ1 đang ngồi uống rượu kể bên bàn của V, có 01 người thanh niên (không rõ ai) dùng dao tự chế anh Q, anh Q đưa tay lên đỡ, có 01 thanh niên khác ở phía sau (không biết ai) dùng dao tự chế chém anh Q 01 nhát trúng vào tay phải; anh Q, Đ, T5, Đ1 bỏ chạy ra ngoài. Nguyễn Hoài N đi đến bàn của Hồ Văn V đang ngồi cùng Nguyễn Văn T1 và Trần Văn A1, N dùng dao Thái lan cán nhựa màu đen đâm 01 nhát trúng ngực trái anh V, N tiếp tục đâm nhát thứ 02 Việt đưa tay lên đỡ và bỏ chạy ra ngoài đường bỏ trốn. N tiếp tục rượt đuổi theo tìm không được, N cùng đồng bọn lên xe đi về. V được anh A1 đưa đến Bệnh viện Đ2 cấp cứu và điều trị đến ngày 23/10/2022, V được xuất viện. Đến ngày 24/03/2023 Nguyễn Hoài N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K bắt tạm giam cho đến nay.

* Căn cứ bản kết luận Giám pháp y về thương tích số 23 ngày 10/01/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh K, kết luận Hồ Văn V – sinh năm 1987.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương vùng ngực trái, thấu ngực đứt động mạch dưới sườn, đứt bó mạch ngực trong, tràn máu – tràn khí màng phổi trái đã được phẫu thuật cắt xương sườn hút lấy máu, khâu động mạch cầm máu, dẫn lưu khoang màng phổi. Hiện tại, còn hình ảnh gãy cung bên xương sườn V di lệch, dải xơ dày dính phổi, màng phổi, thùy dưới phổi trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 26%.

3. Vật gây thương tích: Vật sắc.

* Tại bản kết luận giám định về kỹ thuật số - điện tử số 280 ngày 26/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh K đối với dữ liệu lưu trữ trong thiết bị camera hành trình như sau:

- Đoạn video thứ 01 mang tên “200549544072622117.mp4” (đã kiểm tra mã MD5: ED76DABDCC8EC880C408C2A2276) có thời lượng 01 phút 15 giây, không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp tin video.

- Đoạn video thứ 02 mang tên “5327874401421262942.mp4” (đã kiểm tra mã MD5: 771678FECA8F2C9AF0AB76B6DB7E) có thời lượng 01 phút 48 giây, không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp tin video.

- **Tình tiết tăng nặng:** Bị can Nguyễn Hoài N không có tình tiết tăng nặng.

- **Về tình tiết giảm nhẹ:** Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giết người chưa đạt.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 cây dao Thái lan cán nhựa màu đen Nguyễn Hoài N quăng bỏ xuống cầu N, phường D, thành phố P. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K truy tìm không thu hồi được.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại Hồ Văn V yêu cầu Nguyễn Hoài N bồi thường tiền tổn thất tinh thần, ngày công lao động, tiền thuốc nem điều trị bệnh số tiền là 500.000.000 đồng. Nguyễn Hoàng D đại diện Nguyễn Hoài N khắc phục cho Hồ Văn V số tiền 430.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 96/CT-VKSTKG-P2 ngày 08/11/2023 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài N, về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau:** Vị đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoài N về tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và nhận định rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì có mâu thuẫn với bị hại trước đây, từ đó bị cáo nuôi ý chí trả thù bị hại cho hả giận. Sau đó, khi trên đường đi nhậu về bị cáo phát hiện bị hại V đang ngồi trong quán nhậu ở quán lẩu dê “G” ngay lập tức bị cáo quay đầu xe trở lại quán lẩu dê, rồi cầm dao (có sẵn mang theo xe) lao vào tấn công đâm nhiều nhất liên tiếp vào người bị hại, hậu quả gây thương tích cho bị hại là 26%. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem nhẹ tính mạng sức khỏe của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường các khoản chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, công lao động cho bị hại với số tiền là 430.000.000 đồng.

Từ những căn cứ trên đề nghị HĐXX:

* *Về hình phạt:* Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b và s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57, khoản 1 Điều 54 và 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoài N (N)** - *Mức án từ 06 năm tù đến 07 năm tù.*

* *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015;

Sau khi vụ án xảy ra, bị hại Hồ Văn V yêu cầu bị cáo N phải bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích, ngày công lao động, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác với tổng số tiền là 500.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra, giữa bị cáo và đại diện gia đình bị cáo là ông Nguyễn Hoàng D đã thoả thuận thống nhất bồi thường tổng số tiền 500.000.000 đồng cho ông V, hiện ông D đã bồi thường cho ông V tổng số tiền là 430.000.000 đồng, vì vậy bị cáo N còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 70.000.000 đồng cho ông V.

* **Luật sư H1 phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo cho rằng:** Thống nhất tội danh mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo. Ngoài ra, đề nghị HĐXX xem xét bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại đánh bị cáo trước, từ đó bị cáo lấy dao đâm bị hại; tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại nên áp dụng điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự cho bị cáo; hiện tại hoàn cảnh khó khăn, đề nghị xử phạt bị cáo mức án nhẹ hơn Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Do có mâu thuẫn và xảy ra đánh nhau trước đó giữa Nguyễn Hoài N và Hồ Văn V, khi N thấy V trong quán N đi đến bàn của Hồ Văn V đang ngồi cùng Nguyễn Văn T1 và Trần Văn A1, N dùng dao Thái lan cán nhựa màu đen đâm 01 nhát trúng vào ngực trái anh V, N tiếp tục đâm nhát thứ 02 Việt đưa tay lên đỡ và bỏ chạy ra ngoài đường trốn. N tiếp tục rượt đuổi theo tìm không được, N cùng đồng bọn lên xe đi về, hậu quả Hồ Văn V tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 26%. Xét thấy, hành vi của bị cáo dùng dao đâm trúng vào vùng ngực của bị hại, là vùng hiểm yếu trên cơ thể con người, có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại, việc bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Hoài N phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực và nhận thức được tính mạng hay sức khỏe của con người là vốn quý, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm minh. Xuất phát từ mâu thuẫn trước đây với người bị hại chưa được giải quyết, từ đó bị cáo nuôi ý chí thù hận và muốn trả thù bị hại cho hả giận. Nên sau khi trên đường đi nhậu về sẵn có chút hơi men trong người, thì phát hiện bị hại V đang ngồi trong quán nhậu ở quán lẩu dê “G”, ngay lập tức bị cáo nảy sinh ý định trả thù, nên quay đầu xe trở lại quán lẩu dê, rồi cầm dao (loại dao Thái lan, có sẵn mang theo trong xe) lao vào tấn công đâm nhiều nhát liên tiếp vào người bị hại, trong đó có 01 nhát trúng vào vùng ngực trái của bị hại làm thấu ngực, đứt động mạch, tràn máu, tràn khí màng phổi, hậu quả gây thương tích cho bị hại là 26%. Với những vết thương như trên, bị hại không chết là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem nhẹ tính mạng sức khỏe của người khác, gây nên cảnh đau thương lớn lao lâu dài cho cuộc sống của người bị hại, gây cảm phẫn, bất bình cho quần chúng nhân dân, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, đứng trước phiên tòa hôm nay, bị cáo phải chịu

trách nhiệm những gì đã gây nên, HĐXX thiết nghĩ, cần xử lý bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thể hiện sự răn đe và phòng ngừa đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị, và các khoản chi phí hợp lý cho bị hại; bị cáo phạm tội chưa đạt. Nghĩ nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt cũng đủ nghiêm.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi vụ án xảy ra, bị hại Hồ Văn V yêu cầu bị cáo N phải bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích, ngày công lao động, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác với tổng số tiền là 500.000.000 đồng. HĐXX nhận thấy yêu cầu của bị hại là phù hợp với có căn cứ và phù hợp pháp luật nên chấp nhận, cần buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường là cần thiết. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, giữa bị cáo cùng với đại diện gia đình bị cáo là ông Nguyễn Hoàng D đã tự nguyện thỏa thuận thống nhất bồi thường số tiền 500.000.000 đồng cho ông V và đến thời điểm hiện ông D đã bồi thường cho ông V tổng số tiền là 430.000.000 đồng. Vì vậy, bị cáo N còn phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 70.000.000đ (B mươi triệu đồng) cho ông V.

[6] *Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát*: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án xử phạt bị cáo là phù hợp.

[7] *Xét đề nghị của các Luật sư*: Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 57 BLHS là phù hợp nên HĐXX chấp nhận. Đối với đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức thấp hơn Viện kiểm sát là không phù hợp nên không chấp nhận.

[8] *Về án phí*: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5% án phí dân sự giá ngạch đối với số tiền phải thi hành án là $(70.000.000 \text{ đồng} \times 5\%) = 3.500.000 \text{ đồng}$ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. **Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Hoài N (N)** phạm tội “**Giết người**”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

- **Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Hoài N (N)** – **06 (sáu) năm tù**, thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày 24/3/2023.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015;

Sau khi vụ án xảy ra, bị hại Hồ Văn V yêu cầu bị cáo N phải bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích, ngày công lao động, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác với tổng số tiền là 500.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị cáo ông Nguyễn Hoàng D đã bồi thường cho ông V số tiền là 430.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài N còn phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 70.000.000đ (B mươi triệu đồng) cho ông Hồ Văn V.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. **Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5% án phí dân sự giá ngạch đối với số tiền phải thi hành án là $(70.000.000 \text{ đồng} \times 5\%) = 3.500.000 \text{ đồng}$ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

3. **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Đương sự (2);
- Luật sư (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Quang